HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 96/2018/NQ-HĐND	*Gia Lai, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

Người ký: Vũ Tiến Anh
Email: anhvt.vphdnd@gialai.gov.vn
Cơ quan: Văn phòng Hội đồng Nhân dân, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 12.12.2018 15:43:10 +07:00

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 2605/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai, gồm:

1. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản:

a) Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu

toàn dân về tài sản là nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất; tàu; thuyền; xuồng; xe ô tô và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy) đối với:

+ Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm;

+ Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai, trừ các tài sản quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 18/7/2018 của Chính phủ.

+ Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

+ Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể.

+ Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc tỉnh Gia Lai quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản là bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản (trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) thuộc trường hợp:

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm.

- Tài sản do tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam.

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giải thể.

- Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời gian hoạt động.

- Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ký.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân (trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) thuộc trường hợp:

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định giải thể theo ủy quyền.

- Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển

giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ký.

d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản (trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) thuộc trường hợp:

Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án do thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ký.

2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản là nhà, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất; tàu; thuyền; xuồng; xe ô tô và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy) thuộc trường hợp:

- Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

- Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu.

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại điểm này bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này) thuộc trường hợp:

- Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định tịch thu.

- Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu do cơ quan thi hành án cấp huyện, thị xã, thành phố chuyển giao.

- Tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 6 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 18/7/2018 của Chính phủ trên địa bàn quản lý.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này) thuộc trường hợp:

Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do các cơ quan, đơn vị; người có thẩm quyền thuộc cơ quan, đơn vị ra quyết định tịch thu; tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được giao chủ trì quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu; tang vật vi phạm hành chính

là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng được giao chủ trì quản lý.

d) Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản (trừ các tài sản quy định tại Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều này) thuộc trường hợp:

- Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

- Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao.

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: http://dbnd.gialai.gov.vn;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang